

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 101/2023/HS-ST
Ngày 27 tháng 6 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Thu Thủy

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Hồng;
2. Ông Nguyễn Văn Môn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023 tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2023/HS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2023/QĐST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn K**, sinh năm 2003; tên gọi khác: Không có.
Nơi sinh và nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn B, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Sinh viên Trường Cao đẳng kỹ thuật Công nghiệp Bắc Giang; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Nguyễn Huy H, sinh năm 1981; con bà: H Thị H, sinh năm 1983; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2022; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang; có mặt tại phiên tòa trực tuyến.

*** Bị hại:**

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: Phố C, xã D, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Thân Ngọc M, sinh năm 1991 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Đường G, phường D, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1981 (có mặt)

- Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1983 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn B, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1997 (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

* Người làm chứng:

- Anh Lê Việt Anh, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã S, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn K là sinh viên của Trường Cao đẳng kỹ thuật Công nghiệp Bắc Giang. Ngày 17/10/2022 và ngày 25/10/2022, K đã sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 98E1 - 425.84 thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Bắc Giang, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ 50 phút 17/10/2022, Nguyễn Tuấn K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 98E1-425.84 đi trên đường H Văn Thụ theo hướng từ đường Hùng Vương đến ký túc xá sinh viên thành phố Bắc Giang. K nhìn thấy bà Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1972, trú tại thôn Tiến Sơn, xã Hợp Đức, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang (hiện ở số nhà 169, đường Quốc lộ 31, phố C, xã D, thành phố Bắc Giang) điều khiển xe máy điện màu đỏ, biển kiểm soát 98MĐ8 - 051.35 chở cháu Nguyễn H Minh Anh, sinh ngày 19/6/2017 đi phía trước cùng chiều, cháu Anh đứng ở chỗ để chân trước xe. Bà T để 01 chiếc túi xách màu nâu tại vị trí để chân trước xe có (bên trong túi có 01 chiếc điện thoại OPPO, màu xanh; 01 điện thoại Samsung A31, màu xanh; 01 căn cước Công dân, 01 Giấy phép lái xe hạng B2, 01 đăng ký xe máy điện 98MĐ8 - 051.35, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên bà T và số tiền khoảng 500.000 đồng). K nảy sinh ý định cướp giật chiếc túi xách nên điều khiển xe mô tô từ phía sau đi đến áp sát phía bên trái bà T dùng tay phải giật chiếc túi xách. K để túi vào giá trước xe mô tô, tay phải cầm vào tay ga và tăng ga bỏ chạy. Bà T hoảng và đuổi theo nhưng không kịp.

Nguyễn Tuấn K đi xe đến gầm cầu vượt Xương Giang thì dừng lại bỏ túi xách ra kiểm tra. K khai lấy hết số tiền 500.000 đồng còn 02 chiếc điện thoại do đã cũ nên K không lấy mà bỏ vào túi xách cùng giấy tờ cá nhân của bà

Nguyễn Thị T và vớt xuống rãnh nước gầm cầu. K khai đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết số tiền 500.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐG ngày 14/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận:

- 01 túi xách nữ màu nâu có chữ MG, mua mới tháng 9/2022, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 17/10/2022 là 230.000 đồng.

- 01 điện thoại Samsung A31 màu xanh, mua mới tháng 5/2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 17/10/2022 là 3.000.000 đồng

- 01 điện thoại OPPO, màu xanh, mua mới từ 2021, đã qua sử dụng có trị giá tại thời điểm ngày 17/10/2022 là 1.500.000 đồng.

- 02 sim điện thoại Viettel số 0965059499 và 0964020547, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 17/10/2022 là 100.000 đồng.

Ngày 02/3/2023, Cơ quan điều tra đã cho K tự xác định hiện trường và thực nghiệm điều tra. Kết quả K xác định đúng địa điểm thực hiện hành vi cướp chiếc túi xách của bà T và thực hiện thuận thực các động tác cướp giật tài sản như đã khai.

Cơ quan điều tra đã cho bị can K quan sát 02 đoạn video do bà Nguyễn Thị T giao nộp. Kết quả K xác định có hình ảnh K đi xe máy thực hiện hành vi cướp giật chiếc túi xách của bà T.

Đối với các vật Cng là túi xách, 02 chiếc điện thoại, giấy tờ tùy thân của bà Thu. Theo bị can K khai vớt ở rãnh nước gầm cầu vượt Xương Giang. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không Thôi được.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Hoàng Thị H là mẹ bị can K đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị T 10.000.000 đồng. Bà T không yêu cầu bồi thường thêm và xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ ngày 25/10/2022, Nguyễn Tuấn K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98E1 - 425.84 đi trên đường Trần Hưng Đạo thuộc địa phận thôn An Phú, xã S, thành phố Bắc Giang thì nhìn thấy chị Thân Ngọc M, sinh năm 1991, trú tại thôn Ngọc Lâm, xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (chỗ ở hiện nay số nhà 10, ngách 17, ngõ 170, đường G, phường D, thành phố Bắc Giang) đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu bạc, biển kiểm soát 98Y5- 0805 ở phía trước cùng chiều. Chị M mặc áo chống nắng và đang mang thai tháng thứ 9. K nhìn và biết rõ chị M đang mang thai. Chị M để 01 chiếc điện thoại ở túi bên phải áo chống nắng (chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone Xs max, màu đen xám, số IMEI: 353100102087138, lắp sim số 0362256936, có ốp lưng bằng nhựa). K nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại nên điều khiển xe áp sát bên phải chị M rồi dùng tay trái giật chiếc điện thoại và tăng ga xe bỏ chạy. Chị M đuổi theo và hô cướp. K vừa điều khiển xe,

tay trái cất điện thoại vào túi áo chống nắng bên trái. Lúc này, anh Lê Việt Anh, sinh năm 1993, trú tại thôn N, xã S, thành phố Bắc Giang đang đi xe mô tô trên đường nghe thấy chị M hô cướp và chỉ tay về phía K nên điều khiển xe đuổi theo để bắt giữ. K điều khiển xe đi đến ngã tư giao nhau giữa đường Trần Hưng Đạo - Hoàng Hoa Thám thuộc địa phận thôn M, xã S do đi với tốc độ cao nên va chạm với xe ô tô tải biển kiểm soát 98C - 086.58 do anh Đặng Văn K, sinh năm 1982, trú tại thôn Cầu Càn, xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang điều khiển làm K bị ngã ra đường. Ngay sau đó, anh Lê Việt Anh, chị M đuổi đến và cùng quần chúng nhân dân bắt giữ K sau đó báo cho Công an thành phố Bắc Giang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K về hành vi cướp giật tài sản và T giữ vật chứng gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 98E1 - 425.84
- 01 chiếc điện thoại iPhone Xs max, có ốp lưng bằng nhựa màu đen, kẻ sọc Tgiữ dưới mặt đường gần vị trí của K.
- 01 chiếc điện thoại iPhone Xs max, màu đen xám, có ốp bằng nhựa trong suốt, lắp sim số 0362.256.936 Tgiữ dưới mặt đường gần vị trí của K
- 02 khẩu trang y tế; 01 đèn Led dùng để gắn vào bánh xe mô tô.

Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản niêm phong 02 chiếc điện thoại để giám định.

Cơ quan điều tra trung cầu giám định AND trên 02 chiếc điện thoại Tgiữ. Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 507/22/TC-AND ngày 08/11/2022 của Viện Pháp y quốc gia kết luận:

- Trên 02 chiếc điện thoại gửi giám định có ADN của người.
- ADN T từ chiếc điện thoại có ốp lưng bằng nhựa trong suốt không trùng khớp với ADN của Nguyễn Tuấn K trên các locus STR đã so sánh.
- ADN T từ chiếc điện thoại có ốp lưng bằng nhựa màu đen, kẻ sọc đỏ - trắng - xanh trùng khớp với ADN của Nguyễn Tuấn K trên tất cả các locus STR đã so sánh.

Kết luận định giá tài sản số 192/KL-HĐĐG ngày 31/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận:

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs max, màu đen xám, màn hình màu đen, mua lại tháng 7/2021, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 25/10/2022 là 8.000.000 đồng
- 01 chiếc ốp điện thoại bằng nhựa trong suốt, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 25/10/2022 là 20.000 đồng.
- 01 chiếc sim điện thoại viettel số thuê bao 0362.256.936, có giá trị tại thời điểm ngày 25/10/2022 là 50.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã cho chị Thân Ngọc M quan sát chiếc điện thoại iPhone Xs max, màu đen xám, có ốp bằng nhựa trong suốt, lắp sim số 0362.256.936 Tgiữ của K khi bắt quả tang. Chị M cung cấp mật khẩu 129185 thì mở được khóa màn hình; trên màn hình có hình ảnh cháu Nguyễn Trâm Anh, sinh năm 2019 là con gái chị M.

Ngày 25/10/2023, ông Nguyễn Huy H là bố K giao nộp 01 chiếc áo chống nắng màu tím than có mũ liền áo, bên trong áo có chữ “WESTAL”, size XL; 01 áo phông cộc tay cổ tròn, màu trắng, ngực áo có chữ “GUCCI” màu đen và 01 quần bò dài màu đen, size 34 có chữ “NIN WAY”. Đây là bộ quần áo mà K mặc khi đi cướp giật tài sản.

Cơ quan điều tra đã cho bị can K thực nghiệm điều tra hành vi cướp giật tài sản của chị M. Kết quả K thực hiện thuần thực hành vi điều khiển xe mô tô và cướp giật chiếc điện thoại như bị can đã khai.

Về xử lý vật Cng: Cơ quan điều tra đã trả lại chị Thân Ngọc M chiếc điện thoại iPhone Xs max, màu đen xám, có ốp bằng nhựa trong suốt, lắp sim số 0362.256.936. Toàn bộ số vật Cng, đồ vật, tài sản tạm giữ còn lại, Cơ quan điều tra nhập kho vật Cng để xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bà H Thị H là mẹ bị cáo K đã bồi thường cho chị Thân Ngọc M 10.000.000 đồng. Chị M không yêu cầu K bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98E1 - 425.84: Kết quả tra cứu xác định đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn C, sinh năm 1997, trú tại thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Anh C khai năm 2017 cho anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1999 ở cùng thôn mượn. Anh N đi ăn cỗ tại huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và bị kẻ gian trộm cắp nhưng không trình báo. Sau đó, anh N đã mua trả cho anh C một chiếc xe mô tô khác. Anh C và anh N thống nhất đề nghị trả lại chiếc xe mô tô cho anh N.

Ông Nguyễn Huy H khai mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98E1 - 425.84 tại một cửa hàng cầm đồ ở huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh năm 2018 với giá 5.000.000 đồng, khi mua xe không có đăng ký. Ông H không nhớ địa chỉ cửa hàng cầm đồ đã bán chiếc xe trên. Ông H đồng ý trả lại chiếc xe cho anh N.

Đối với Nguyễn Tuấn K sau khi cướp giật được chiếc điện thoại của chị M do điều khiển xe bỏ chạy với tốc độ cao đã va chạm với xe ô tô tải biển kiểm soát 98C-086.58 do anh Đặng Văn K điều khiển. Hậu quả làm K bị thương. Trong quá trình điều tra, Nguyễn Tuấn K từ chối giám định và tự thỏa thuận với anh Đặng Văn K. Công an thành phố Bắc Giang đã xử phạt vi phạm hành chính đối với những người liên quan theo quy định.

Bản cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố Nguyễn Tuấn K về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xác định đủ căn cứ chứng minh bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” và giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Áp dụng điểm d, g khoản 2 điều 171; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của BLHS. Đề nghị: Xử phạt Nguyễn Tuấn K từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2022. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bà H Thị H là mẹ bị cáo K đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị T 10.000.000 đồng, bồi thường cho chị Thân Ngọc M 10.000.000 đồng. Bà T và chị M không yêu cầu K bồi thường thêm nên không xem xét.

Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2, 3 Điều 106 của BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo chống nắng màu tím than có mũ liền áo, bên trong áo có chữ “WESTAL”, size XL; 01 áo phông cộc tay cổ tròn, màu trắng, ngực áo có chữ “GUCCI” màu đen và 01 quần bò dài màu đen, size 34 có chữ “NIN WAY”; 02 khẩu trang y tế; 01 đèn Led dùng để gắn vào bánh xe mô tô.

- Trả lại anh Nguyễn Văn N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 98E1 - 425.84

- Trả lại bị cáo: 01 chiếc điện thoại iPhone Xs max, có ốp lưng bằng nhựa màu đen, kẻ sọc.

* Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu, quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện khai báo, bị cáo thấy ăn năn, hối cải về hành vi đã làm, không tranh luận, không bào chữa gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Huy H trình bày: Anh là bố của bị cáo K, bị cáo có mượn anh chiếc xe mô tô BKS 98E1-245.84 để đi học, anh không biết việc bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội. Nay xác định được chiếc xe này của anh N, anh nhất trí trả lại xe cho anh N.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị H trình bày: Chị là mẹ của bị cáo K, bị cáo đã tác động chị để bồi thường cho các bị hại, chị đã bồi thường cho bà T 10 triệu đồng, bồi thường cho chị M 10 triệu đồng, số tiền này chị không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho chị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại gì. HĐXX đánh giá các hành vi, quyết định của cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm Cng vắng mặt. Xét thấy, Tòa án đã triệu tập hợp lệ, những người tham gia tố tụng trên vắng mặt, tại hồ sơ vụ án những người tham gia tố tụng đã được lấy lời khai, trình bày rõ quan điểm, ý kiến của mình, do đó sự vắng mặt không ảnh hưởng đến quá trình xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai thừa nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền, nghĩa vụ liên quan, người làm Cng, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thành phố Bắc Giang lập hồi 09 giờ 15 phút ngày 25/10/2022, vật chứng thu giữ và phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng kết luận định giá tài sản số 192/KL-HĐĐG ngày 31/10/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự đối với vật chứng thu giữ. Trên cơ sở lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, có cơ sở xác định: Bị cáo Nguyễn Tuấn K có hành vi cướp giật tài sản của bà Nguyễn Thị T 01 chiếc túi xách bên trong có 500.000 đồng, 02 chiếc điện thoại di động và giấy tờ cá nhân của bà Thu. Tổng giá trị tài sản là 5.330.000 đồng và cướp giật của chị Thân Ngọc M 01 chiếc điện thoại iPhone Xs max, lắp sim số 0362.256.936, ốp lưng bằng nhựa có tổng giá trị là 8.070.000 đồng. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, K biết chị M đang có thai. Tổng trị giá tài sản mà K cướp giật trong 02 vụ là 13.400.000 đồng.

Bị cáo K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là công khai chiếm đoạt tài sản do người khác quản lý, dùng thủ đoạn nguy hiểm và phạm tội đối với phụ nữ mà biết là có thai, đã xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của bị hại, gây mất trật tự xã hội, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giết tài sản”, quy định tại điểm d, g khoản 2 điều 171 của Bộ Luật hình sự. Bản cáo trạng số: 103/CT-VKS ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp 02 lần trở lên nên áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS đối với bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS.

Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, dùng thủ đoạn nguy hiểm và phạm tội đối với phụ nữ mà biết là có thai nên cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời cũng để răn đe, ngăn ngừa các hành vi phạm tội khác trong đời sống xã hội hiện nay. Mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy Kiểm sát viên đề xuất tại phiên tòa là phù hợp nên áp dụng cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là sinh viên, không có việc làm nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 của BLTTHS, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

[7]. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2, 3 Điều 106 của BLTTHS.

- 01 chiếc áo chống nắng màu tím than có mũ liền áo, bên trong áo có chữ “WESTAL”, size XL; 01 áo phông cộc tay cổ tròn, màu trắng, ngực áo có chữ “GUCCI” màu đen và 01 quần bò dài màu đen, size 34 có chữ “NIN WAY” là quần áo mà K mặc khi đi cướp giết tài sản; 01 đèn Led dùng để gắn vào bánh xe mô tô; 02 khẩu trang y tế không có giá trị sử dụng và giá trị sử dụng thấp cần tịch Tịch hủy.

- 01 chiếc điện thoại iPhone Xs max, có ốp lưng bằng nhựa màu đen, kẻ sọc của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98E1 - 425.84: Kết quả tra cứu xác định đăng ký xe mang tên anh Nguyễn Văn C, Anh C khai năm 2017 cho anh Nguyễn Văn N ở cùng thôn mượn. Anh N đi ăn cỗ tại huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và bị kẻ gian trộm cắp nhưng không trình báo. Sau đó, N đã mua trả cho anh C một chiếc xe mô tô khác. Anh C và anh N thống nhất trả lại chiếc xe mô tô cho anh N.

Anh Nguyễn Huy H khai mua chiếc xe mô tô này tại một cửa hàng cầm đồ ở huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh năm 2018 với giá 5.000.000 đồng, khi mua xe thì không có đăng ký. Anh H không nhớ địa chỉ cửa hàng cầm đồ đã bán chiếc xe trên. Anh H đồng ý trả lại chiếc xe cho anh N nên cần trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98E1 - 425.84 cho anh Nguyễn Văn N.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bà H Thị H là mẹ bị cáo K đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị T 10.000.000 đồng, bồi thường cho chị Thân Ngọc M 10.000.000 đồng. Bà T và chị M không yêu cầu K bồi thường thêm, bà H không yêu cầu bị cáo phải trả lại tiền nên không đặt ra xem xét.

[9] Về những vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Tuấn K sau khi cướp giật được chiếc điện thoại của chị M do điều khiển xe bỏ chạy với tốc độ cao đã va chạm với xe ô tô tải biển kiểm soát 98C - 086.58 do anh Đặng Văn K điều khiển. Hậu quả làm K bị thương. Trong quá trình điều tra, Nguyễn Tuấn K từ chối giám định và tự thỏa thuận với anh Đặng Văn K. Công an thành phố Bắc Giang đã xử phạt vi phạm hành chính đối với những người liên quan theo quy định là có căn cứ.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 21, 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ điểm d, g khoản 2, Điều 171; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của BLHS; khoản 1; điều 135, điều 136, điều 331, điều 332, điều 333, điều 336, điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn K 03 (Ba) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/10/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2, 3 Điều 106 của BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo chống nắng màu tím than có mũ liền áo, bên trong áo có chữ “WESTAL”, size XL; 01 áo phông cộc tay cổ tròn, màu trắng, ngực áo có chữ “GUCCI” màu đen và 01 quần bò dài màu đen, size 34 có chữ “NIN WAY”; 02 khẩu trang y tế; 01 đèn Led dùng để gắn vào bánh xe mô tô.

- Trả lại anh Nguyễn Văn N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Biên kiểm soát 98E1 - 425.84

- Trả lại bị cáo: 01 chiếc điện thoại iPhone Xs max, có ốp lưng bằng nhựa màu đen, kẻ sọc nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TP Bắc Giang;
- Công an TP Bắc Giang (Cơ quan CSĐT,
- Thi hành án hình sự);
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Giang
- Những người TGTT;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Thu Thủy

